

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý cổ đông và chuyển quyền sở hữu cổ phần
của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Sau khi thống nhất ý kiến biểu quyết (03/03 thành viên),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy chế quản lý cổ đông và chuyển quyền sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh*”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị hiện trường, các cổ đông Công ty và cá nhân, tổ chức liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy C.ty;
- Ban KS C.ty;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Quang

QUY CHẾ

QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG VÀ CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU CỔ PHẦN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 350/QĐ-ĐSPK ngày 04 tháng 10 năm 2021 của
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh)*

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý cổ đông và chuyển quyền sở hữu cổ phần của các cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, ngoại trừ cổ phần của cổ đông là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng là các cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. “*Công ty*” là Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;
2. “*Cổ đông*” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty;
3. “*Cổ phần*” là vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần;
4. “*Cổ phần phổ thông*” là một đơn vị vốn điều lệ của Công ty có mệnh giá là mười ngàn đồng (10.000 VND) và cho phép người nắm giữ có các quyền theo quy định của Điều lệ Công ty;
5. “*Cổ phiếu của Công ty*” là văn bản được Công ty phát hành thống nhất dưới hình thức Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần, gồm các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Điều lệ Công ty để xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Mỗi một cổ đông sẽ được cấp một Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần.
6. “*Sổ đăng ký cổ đông*” có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Công ty. Sổ đăng ký cổ đông, bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 8 của Điều lệ Công ty. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
7. “*Chuyển quyền sở hữu cổ phần*” là việc chuyển một phần hoặc toàn bộ số cổ phần từ cổ đông này cho cổ đông khác hoặc cho tổ chức, cá nhân không phải là cổ đông của Công ty để nắm giữ số cổ phần mà cổ đông đã chuyển thông qua các hình thức như: chuyển nhượng cổ phần, thừa kế cổ phần.

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC

Điều 4. Quản lý cổ đông

1. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo việc tổ chức tiếp nhận và giải quyết các yêu cầu của cổ đông, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu cổ phần của Công ty và ký xác nhận trên Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần.

2. Tổ quản lý cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập, có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng quản trị trong việc quản lý cổ đông, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần, Sổ đăng ký cổ đông của Công ty và tiếp nhận, thụ lý hồ sơ liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu cổ phần.

Điều 5. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cổ đông

1. Trước ngày cổ đông thực hiện các quyền như: tham dự họp Đại hội đồng cổ đông, nhận cổ tức, mua cổ phần phát hành thêm, các quyền khác theo quy định của pháp luật, Công ty ấn định một ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông và thông báo trên trang thông tin điện tử (Website) của Công ty. Các cổ đông nhận chuyển nhượng cổ phần, thừa kế cổ phần trong khoảng thời gian kể từ ngày đăng ký cuối cùng đến ngày thực hiện quyền của cổ đông theo quy định sẽ không được hưởng các quyền có liên quan.

2. Công ty tạm dừng việc chuyển quyền sở hữu cổ phần trong một ngày liền kể với ngày đăng ký cuối cùng để Tổ quản lý cổ đông chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền cổ đông.

Điều 6. Chi trả cổ tức

1. Công ty thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.

2. Công ty có trách nhiệm trích, nộp về cơ quan thuế nhà nước số tiền thuế thu nhập cá nhân mà cổ đông phải đóng từ cổ tức nhận được theo quy định của pháp luật.

3. Các hình thức chi trả cổ tức:

- Bằng tiền mặt;
- Bằng cổ phiếu;
- Bằng tiền mặt và cổ phiếu.

4. Trình tự thực hiện chi trả cổ tức:

a) Công ty gửi Thông báo về trả cổ tức bằng phương thức để bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong Sổ đăng ký cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức, đồng thời công bố Thông báo này trên Website của Công ty. Thông báo về trả cổ tức bao gồm các nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Điều lệ Công ty.

b) Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc, kể từ đăng ký cuối cùng, Công ty thực hiện các công việc như sau:

- Lập danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng.
- Lập bảng chi trả tiền cổ tức hoặc bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức theo thông báo chi trả cổ tức của Công ty.
- Thông báo thời gian nộp và nhận lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông có tên trong danh sách (trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phiếu).
- Phê duyệt bảng chi trả tiền cổ tức hoặc bảng phân bổ cổ phiếu trả cổ tức.

c) Cách thức và thủ tục chi trả cổ tức bằng tiền:

Vào ngày chi trả cổ tức, cổ đông có thể nhận cổ tức bằng một trong các hình thức với thủ tục như sau:

- Nhận tiền trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế toán của Công ty. Thủ tục gồm:
 - + Cổ đông xuất trình một trong các loại giấy tờ pháp lý như: Giấy chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu;
 - + Phòng Tài chính - Kế toán kiểm tra, đối chiếu với danh sách và thực hiện chi trả tiền cho cổ đông theo quy trình thanh toán của Công ty;
 - + Khi nhận cổ tức, cổ đông phải ký nhận vào danh sách nhận cổ tức.
- Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác thay mặt mình để nhận cổ tức. Thủ tục gồm: Người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền có công chứng hoặc xác nhận của chính quyền địa phương và một trong các loại giấy tờ pháp lý như: Giấy chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu.
- Cổ đông có thể chỉ định tài khoản để yêu cầu chuyển khoản thanh toán tiền cổ tức bằng hình thức chuyển khoản và phí chuyển khoản sẽ trừ vào số tiền cổ tức được nhận.

d) Cách thức và thủ tục chi trả cổ tức bằng cổ phiếu:

- Cổ đông nộp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần về Tổ quản lý cổ đông và nhận lại Giấy chứng nhận cổ đông được cấp mới theo thời gian thông báo của Công ty;
- Vào ngày thanh toán cổ tức, Công ty căn cứ trên Bảng phân phối cổ tức bằng cổ phiếu sẽ ghi tăng cổ phiếu vào Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông.

CHƯƠNG III

CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU CỔ PHẦN VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Điều 7. Chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. Chuyển nhượng cổ phần được thực hiện thông qua các hình thức như: mua bán, tặng cho, sử dụng cổ phần để trả nợ.

Tất cả các cổ đông của Công ty đều được quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình, trừ những trường hợp bị hạn chế quyền quyền sở hữu cổ phần theo các quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế này và các quy định của pháp luật.

2. Thừa kế cổ phần là trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó được sở hữu cổ phần và trở thành cổ đông của Công ty.

Trường hợp không có người thừa kế hoặc người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

Trường hợp cổ đông chết khi chưa thanh toán đầy đủ số tiền mua cổ phần phát hành thêm của Công ty thì người thừa kế phải có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ trước khi được chuyển quyền sở hữu cổ phần.

3. Khi Công ty trở thành công ty đại chúng thì việc chuyển quyền sở hữu cổ phần sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 8. Điều kiện chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. Không thuộc các trường hợp cấm, hạn chế chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của pháp luật và các trường hợp hạn chế chuyển quyền sở hữu cổ phần tại Điều 9 của Quy chế này.

2. Có đầy đủ hồ sơ chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

3. Đối với cá nhân là người chưa thành niên, người bị mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật: Mọi thủ tục liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu cổ phần, phải thực hiện thông qua người giám hộ hoặc người đại diện theo quy định của pháp luật,

Điều 9. Những trường hợp hạn chế chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. Cổ phần có tranh chấp về quyền sở hữu cổ phần (tạm thời chưa được chuyển quyền sở hữu cho đến khi có kết quả giải quyết tranh chấp hoặc kết thúc tranh chấp).

2. Cổ phần đang được dùng cầm cố, thế chấp để bảo đảm nghĩa vụ dân sự (chỉ được chuyển quyền sở hữu cổ phần sau khi có xác nhận về việc giải tỏa cầm cố).

3. Cổ phần theo quyết định của toà án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác do pháp luật quy định không được chuyển nhượng, thừa kế.

Điều 10. Chào bán, đặt mua cổ phần

1. Cổ đông có thể tự tìm kiếm và thỏa thuận với nhà đầu tư mua cổ phần thì các bên chỉ cần nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quy chế này cho Tổ quản lý cổ đông để làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần.

2. Cổ đông có thể chào bán, nhà đầu tư có thể đặt mua cổ phần thông qua Công ty như sau:

a) Trường hợp cổ đông có nhu cầu chào bán cổ phần thì gửi giấy đăng ký đến Tổ quản lý cổ đông Công ty theo Mẫu (phụ lục 01).

b) Trường hợp cổ đông Công ty hoặc các nhà đầu tư có nhu cầu mua cổ phần thì gửi giấy đăng ký đến Tổ quản lý cổ đông Công ty theo Mẫu (phụ lục 02).

c) Giấy đăng ký chào bán, đặt mua gửi về Tổ quản lý cổ đông Công ty bằng các hình thức như: gửi trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện.

d) Tổ quản lý cổ đông Công ty chỉ hỗ trợ, tạo điều kiện về mặt trao đổi thông tin và hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ mua bán cổ phần mà không làm ảnh hưởng đến quyền quyết định mua bán của các bên.

Điều 11. Hồ sơ chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. Trường hợp mua bán cổ phần, bao gồm:

a) Giấy đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo Mẫu (phụ lục 03);

b) Hợp đồng mua bán cổ phần theo Mẫu (phụ lục 04);

c) Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của bên bán và bên mua (nếu bên mua cũng là cổ đông của Công ty);

d) Bản sao có chứng thực hoặc công chứng một trong các loại giấy tờ pháp lý liên quan của bên mua (trừ trường hợp bên mua là cổ đông của Công ty) như: Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu bên mua là pháp nhân).

2. Trường hợp tặng cho cổ phần, sử dụng cổ phần để trả nợ bao gồm:

a) Giấy đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo Mẫu (áp dụng tương tự phụ lục 03);

b) Hợp đồng tặng cho cổ phần, sử dụng cổ phần để trả nợ theo Mẫu (phụ lục 05);

c) Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của bên tặng cho/bên trả nợ và bên nhận tặng cho/bên nhận trả nợ bằng cổ phần (nếu hai bên đều là cổ đông của Công ty);

d) Bản sao có chứng thực hoặc công chứng một trong các loại giấy tờ pháp lý liên quan của bên nhận tặng cho/nhận trả nợ bằng cổ phần (trừ trường hợp bên nhận tặng cho/nhận trả nợ bằng cổ phần là cổ đông của Công ty) như: Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu là pháp nhân).

3. Trường hợp thừa kế cổ phần:

a) Giấy đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo Mẫu (phụ lục 06);

b) Văn bản khai nhận cổ phần thừa kế có chứng thực hoặc công chứng;

c) Bản sao có chứng thực hoặc công chứng một trong các loại giấy tờ pháp lý của người thừa kế như: Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu, nếu là tổ chức thừa kế theo di chúc thì phải có bản sao (chứng thực hoặc công chứng) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

d) Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của cổ đông đã chết;

đ) Trường hợp cổ đông chết mà có nhiều người cùng thừa kế thì phải phải cử một người đại diện sở hữu duy nhất dưới hình thức ủy quyền có xác nhận công chứng để thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông. Công ty không giải quyết tranh chấp giữa những người thừa kế.

Điều 12. Thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. Cổ đông hoặc người thừa kế có nhu cầu làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần phải nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 11 Quy chế này về Tổ quản lý cổ đông Công ty bằng các hình thức như: gửi trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện. Tổ quản lý cổ đông có trách nhiệm tiếp nhận và ghi vào phiếu theo Mẫu (phụ lục 07).

2. Người nộp hồ sơ có thể là một trong các bên: bán hoặc mua cổ phần; tặng cho/trả nợ bằng cổ phần hoặc nhận cổ phần được tặng cho/nhận trả nợ bằng cổ phần; người thừa kế hoặc người đại diện thừa kế cổ phần.

3. Hồ sơ chuyển quyền sở hữu cổ phần sẽ được niêm yết tại trụ sở Công ty và công bố trên Website của Công ty trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ nhận đầy đủ hồ sơ và nếu không xảy ra tranh chấp thì trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày hết hạn niêm yết, công bố hồ sơ, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm xem xét, giải quyết theo đúng quy định của Quy chế này. Trường hợp không chấp nhận việc chuyển quyền sở hữu cổ phần thì phải thông báo rõ lý do bằng văn bản cho cổ đông hoặc cho người nộp hồ sơ chuyển quyền sở hữu cổ phần biết.

Điều 13. Thời điểm chuyển quyền sở hữu

Việc chuyển quyền sở hữu cổ phần được chấp nhận là hoàn thành, sau khi các thông tin của người nhận cổ phần được ghi đầy đủ vào Sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Kể từ thời điểm đó, người nhận cổ phần chính thức trở thành cổ đông của Công ty.

Điều 14. Thuế thu nhập cá nhân liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu cổ phần

1. Các đối tượng chuyển quyền sở hữu cổ phần chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ việc chuyển quyền này theo quy định của pháp luật.
2. Công ty có trách nhiệm thu giữ tiền thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ việc chuyển quyền sở hữu cổ phần để nộp về cơ quan thuế nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Thu phí chuyển quyền sở hữu cổ phần và cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần

1. Phí chuyển quyền sở hữu cổ phần và cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần do Công ty thu để phục vụ cho các hoạt động liên quan đến các dịch vụ về chuyển quyền sở hữu cổ phần.
2. Công ty thu phí từ bên chuyển quyền sở hữu cổ phần, nhận thừa kế cổ phần với mức 0,2% của tổng giá trị cổ phần chuyển quyền sở hữu (tính theo mệnh giá cổ phần do Công ty phát hành), nhưng không thấp hơn 70.000 đồng/1 lần chuyển quyền chuyển sở hữu cổ phần.
3. Trường hợp Giấy chứng sở hữu cổ phần bị hỏng, bị tẩy xóa, bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, cổ đông phải làm đơn đề nghị Công ty theo Mẫu (phụ lục 08) để cấp lại và phải thanh toán chi phí quan liên theo mức 70.000 đồng/1 lần cấp lại.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng chuyên môn và đơn vị hiện trường tổ chức thực hiện Quy chế này.
2. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định.
3. Trường hợp phát sinh những vấn đề thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này nhưng chưa có quy định hoặc có quy định nhưng chưa phù hợp với quy định của pháp luật thì việc giải quyết được áp dụng theo các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có 4 Chương, 17 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Quang

Phụ lục 01.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Họ và tên/Tổ chức (nếu cổ đông là pháp nhân):

Mã cổ đông:

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu cổ đông là tổ chức):, ngày cấp
, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/trụ sở chính (nếu là tổ chức):

Số điện thoại:

Số cổ phần sở hữu:cổ phần

Số cổ phần chào bán:cổ phần; Loại cổ phần;
 Mệnh giá

Giá chào bán:

1. ☐ Số tiền đồng/cổ phần (bằng chữ:);

2. ☐ Theo thỏa thuận.

* **Ghi chú:** Cổ đông đăng ký chào bán cổ phần, chọn và đánh dấu (X) vào một trong hai ô trống.

....., ngày tháng năm

Cổ đông/Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên - đóng dấu nếu là người đại diện theo pháp luật)

Phụ lục 02.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ ĐẶT MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Họ và tên/Tổ chức:

Mã cổ đông (nếu là cổ đông Công ty):

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu cổ đông là tổ chức):
 ngày cấp, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/trụ sở chính (nếu là tổ chức):

Số điện thoại:

Số cổ phần đặt mua: cổ phần; Loại cổ phần;
 Mệnh giá

Giá đặt mua:

1. ☐ Số tiền đồng/cổ phần (bằng chữ:);

2. ☐ Theo thỏa thuận.

* **Ghi chú:** Cá nhân, tổ chức đăng ký đặt mua cổ phần, chọn và đánh dấu (X) vào một trong hai ô trống.

....., ngày tháng năm

Cổ đông/Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên - đóng dấu nếu là người đại diện theo pháp luật)

Phụ lục 03.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Căn cứ vào Hợp đồng mua bán/tặng cho/trả nợ bằng cổ phần ngày tháng năm (có Hợp đồng kèm theo),

Đề nghị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh thực hiện chuyển quyền sở hữu cổ phần, giữa các bên chúng tôi với nội dung như sau:

1. Bên chuyển quyền sở hữu:

Họ và tên/Tổ chức:.....

Họ và tên người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức):

Mã cổ đông:

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN:, cấp ngày....., nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/trụ sở chính (nếu là tổ chức) :.....

Số điện thoại:

Quốc tịch:.....

2. Bên nhận chuyển quyền sở hữu:

Họ và tên/Tổ chức:.....

Họ và tên người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức):

Mã cổ đông (nếu là cổ đông Công ty):

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu là tổ chức):, cấp ngày, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/trụ sở chính (nếu là tổ chức):.....

Quốc tịch:.....

3. Số lượng cổ phần chuyển quyền sở hữu: cổ phần

- Loại cổ phần:; Mệnh giá:

Chúng tôi cam kết thông tin trên đây là trung thực, chính xác và việc chuyển quyền sở hữu này được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật liên quan và chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đề nghị chuyển quyền này./.

..., ngày tháng năm....

Bên nhận chuyển quyền sở hữu
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Bên chuyển quyền sở hữu
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Xác nhận của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

.....
.....
.....

TỔ QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT

Phụ lục 04.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CỔ PHẦN

Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ nhu cầu của các bên,

Hôm nay, ngày tháng năm, tại địa chỉ:,
 chúng tôi gồm có các bên sau đây:

1. Bên bán cổ phần (gọi là bên A):

Họ và tên/Tổ chức:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức):

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần;

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu cổ đông là tổ chức):,
 ngày cấp, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/địa chỉ trụ sở chính (nếu cổ đông là tổ chức):

2. Bên mua cổ phần (gọi tắt là bên B):

Họ và tên/Tổ chức:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức):

Mã cổ đông (nếu là cổ đông của Công ty):

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu cổ đông là tổ chức):,
 ngày cấp, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/trụ sở chính (nếu cổ đông là tổ chức):

Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1. Đối tượng của hợp đồng

Đối tượng mua bán của hợp đồng là cổ phần của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

Điều 2. Giá và số lượng mua bán cổ phần

1. Giá mua bán cổ phần: đồng/1 cổ phần (bằng chữ:)

2. Số lượng cổ phần mua bán: cổ phần (bằng chữ:)

3. Tổng giá trị mua bán: đồng (bằng chữ:)

Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán

1. Phương thức thanh toán:

Tổng số tiền mua bán cổ phần tại khoản 3 Điều 2 Hợp đồng này sẽ được bên B thanh toán cho bên A bằng hình thức chuyển khoản/tiền mặt.

2. Thời hạn thanh toán:

Ngay sau khi ký kết hợp đồng hoặc sau thời hạn ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng hoặc khi được Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh chấp nhận chuyển quyền sở hữu cổ phần.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Yêu cầu bên B thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo quy định của hợp đồng.
2. Chuyển quyền sở hữu số cổ phần đã bán tại khoản 2 Điều 2 Hợp đồng này cho bên B.
3. Thực hiện nghĩa vụ thuế, phí theo quy định của pháp luật và Quy chế chuyển quyền sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của bên B

1. Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn cho bên A tổng giá trị mua bán cổ phần theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Hợp đồng này.
2. Được quyền sở hữu số cổ phần đã mua tại khoản 2 Điều 2 Hợp đồng này.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết bằng thương lượng, thỏa thuận. Trường hợp các bên không giải quyết được bằng thỏa thuận thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân để giải quyết.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm
2. Hợp đồng được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau; mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản nộp cho Tổ quản lý cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh để làm hồ sơ chuyển quyền sở hữu cổ phần.

Bên B

Cá nhân hoặc Người đại diện theo pháp luật
(nếu là tổ chức)

Bên A

Cá nhân hoặc Người đại diện theo pháp luật
(nếu cổ đông là tổ chức)

Phụ lục 05.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO CỔ PHẦN/TRẢ NỢ BẰNG CỔ PHẦN

Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ nhu cầu của các bên,

Hôm nay, ngày tháng năm, tại địa chỉ:, chúng tôi gồm có các bên sau đây:

1. Bên tặng cho/trả nợ bằng cổ phần (gọi là bên A):

Họ và tên:

Mã cổ đông:

Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần;

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu là tổ chức):, ngày cấp, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/địa chỉ trụ sở chính (nếu cổ đông là tổ chức):

2. Bên được tặng cho/nhận trả nợ bằng cổ phần (gọi tắt là bên B):

Họ và tên/Tổ chức:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật (nếu cổ đông là pháp tổ chức):

Mã cổ đông (nếu là cổ đông của Công ty):

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu cổ đông là tổ chức):, ngày cấp, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/trụ sở chính (nếu là tổ chức):

Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1. Đối tượng của hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là cổ phần của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

Điều 2. Số lượng cổ phần tặng cho/trả nợ

Số lượng cổ phần tặng cho/trả nợ: cổ phần (bằng chữ:)

Điều 3. Nghĩa vụ của bên A

- Chuyển quyền sở hữu số cổ phần quy định tại Điều 2 Hợp đồng này cho bên B.

- Thực hiện nghĩa vụ thuế, phí theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý cổ đông và chuyển quyền sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

Điều 5. Quyền của bên B

Được quyền sở hữu số cổ phần bên A tặng cho/trả nợ bằng cổ phần quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết bằng thương lượng, thỏa thuận. Trường hợp các bên không giải quyết được bằng thỏa thuận thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân để giải quyết.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm

2. Hợp đồng được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau; mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản nộp cho Tổ quản lý cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh để làm hồ sơ chuyển quyền sở hữu cổ phần.

Bên B**Bên A**

Cá nhân hoặc Người đại diện theo pháp luật
(nếu là tổ chức)

Phụ lục 06.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN QUYỀN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Căn cứ Văn bản khai nhận cổ phần thừa kế có chứng thực/công chứng kèm theo.

Đề nghị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh thực hiện chuyển quyền sở hữu cổ phần thuộc sở hữu của Ông/Bà sau đây sang sở hữu của tôi/tổ chức chúng tôi với nội dung như sau:

1. Bên nhận thừa kế:

Họ và tên/tổ chức:..... là người thừa kế/đại diện thừa kế/tổ chức nhận thừa kế.

Họ và tên người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức):

Mã cổ đông (nếu là cổ đông của Công ty):

Số CMND/CCCD/HC/GĐKDN (nếu là tổ chức):..... ngày cấp, nơi cấp

Địa chỉ liên lạc/trụ sở chính (nếu là tổ chức):.....

Số điện thoại:

Quốc tịch:.....

2. Bên để lại thừa kế:

Họ và tên:.....

Mã cổ đông:

Số CMND/CCCD/HC:..... ngày cấp nơi cấp

Địa chỉ:.....

Quốc tịch:.....

3. Số lượng cổ phần chuyển quyền sở hữu: cổ phần

- Loại cổ phần:; Mệnh giá:

Tôi/tổ chức cam kết việc đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần do thừa kế nêu trên là trung thực, chính xác, hợp pháp và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu có phát sinh tranh chấp.

..., ngày tháng năm....

Bên nhận thừa kế

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Xác nhận của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

.....
.....
.....

TỔ QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT

Phụ lục 07.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày tháng năm.....

GIẤY BIÊN NHẬN HỒ SƠ

Loại hồ sơ:

Họ và tên người tiếp nhận:

Chức vụ, đơn vị công tác:

Đã tiếp nhận hồ sơ của:

Ông (bà)/Tổ chức:

Số CMDN/CCCD/HC/GĐKDN (nếu là tổ chức):, ngày cấp:
....., nơi cấp:.....

Địa chỉ liên lạc:

Số điện thoại:

Danh sách hồ sơ tiếp nhận:

1.....

2.....

3.....

.....

NGƯỜI NỘP

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 08.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Họ và tên đồng/Tổ chức:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu là tổ chức):

Mã số cổ đông:

Số CMND/CCCD/HC/GĐKKD (nếu là tổ chức):....., ngày cấp:....., nơi cấp:

Địa chỉ thường trú/trụ sở chính (nếu là tổ chức):

Địa chỉ liên hệ/trụ sở chính (nếu là tổ chức):

Điện thoại:....., Email :

Hiện đang sở hữu số cổ phần: cổ phần.

Theo Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần do Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh cấp ngày tháng năm

Do Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần đã: Bị mất/bị hư hỏng

Nay tôi làm đơn này đề nghị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho tôi.

Tôi xin cam đoan những việc nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần.

Hồ sơ kèm theo:

- Đơn trình bày mất sổ (xác nhận của Công an).

- Sổ CNSHCP bản gốc (trường hợp sổ rách, hỏng) (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu-nếu là tổ chức)

- Chứng từ nộp phí cấp lại sổ (nếu có).

....., ngày tháng năm.....

Người làm đơn